



KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 188/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, có hiệu quả các Kết luận của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 188/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 24-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 49-KL/TW của Bộ Chính trị về định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố.

- Hoàn thành mục tiêu hoàn chỉnh mạng lưới đường sắt đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 188/2025/QH15.

- Xác định các nội dung công việc trọng tâm, chủ yếu để tập trung thực hiện. Có các giải pháp tổ chức thực hiện một cách khoa học, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả với nỗ lực cao nhất từ tất cả các cơ quan, đơn vị liên quan của Thành phố để đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ đã được đề ra.

2. Yêu cầu

- Các chủ thể tham gia dự án cần xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, cần tập trung thời gian, trí tuệ, bố trí sắp xếp nhân vật lực để tham gia tích cực, chủ động với tinh thần trách nhiệm cao vì nhiệm vụ chung, đóng góp cho sự phát triển của Thành phố.

- Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn bộ hệ thống chính trị của Thành phố; phát huy tối đa trí tuệ tập thể; có sự thống nhất và phối hợp đồng bộ giữa các chủ thể tham gia triển khai dự án để đẩy nhanh tiến độ, giải quyết kịp thời các vướng mắc, đảm bảo chất lượng, thực hiện thành công dự án, đáp ứng mục tiêu đầu tư.

- Phân công rõ nhiệm vụ, tiến độ cụ thể đối với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Ban Quản lý Đường sắt đô thị và các đơn vị có liên quan để chủ động triển khai tổ chức thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao nhất nhằm

đáp ứng tiến độ chung của toàn dự án và đảm bảo chất lượng, đúng mục tiêu; công khai, minh bạch, hiệu quả; không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí.

II. KẾ HOẠCH, THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CHÍNH

1. Xây dựng văn bản để cụ thể hóa một số quy định của Nghị quyết số 188/2025/QH15

- Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ban hành Nghị quyết của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 188/2025/QH15.

- Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh phương án tuyến công trình, vị trí công trình trên tuyến đường sắt đô thị, quy hoạch khu vực TOD; việc chuyển nhượng chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch giữa các dự án, công trình trong khu vực TOD theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 188/2025/QH15;

- Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết phương pháp xác định mức thu, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện việc thu tiền đối với các khoản thu quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị quyết số 188/2025/QH15.

- Thành lập Hội đồng cố vấn giúp việc cho Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quy định về nội dung, yêu cầu về khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật tổng thể (thiết kế FEED) thay thế cho thiết kế cơ sở trong Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án và các bước thiết kế triển khai sau thiết kế FEED, lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng của dự án áp dụng thiết kế FEED; hướng dẫn về nghĩa vụ, quyền hạn của các bên tham gia thực hiện hợp đồng theo hình thức hợp đồng EPC (chủ đầu tư, nhà thầu/tổng thầu EPC, tư vấn giám sát.

- Quy định về tiêu chí lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp nhà nước được giao nhiệm vụ hoặc tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam được đặt hàng cung cấp dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt, nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ.

- Quy định về phát triển khoa học, công nghệ đường sắt và quy định chi tiết về việc nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ.

- Quy định về danh mục dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt được giao nhiệm vụ cho tổ chức, doanh nghiệp nhà nước hoặc đặt hàng cho tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam.

- Xây dựng bộ khung quy chuẩn, tiêu chuẩn cho các dự án đường sắt đô thị.

2. Huy động vốn và bố trí vốn đầu tư

- Bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho Ngân sách địa phương (209.500 tỷ đồng cho Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bổ sung nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách trung ương hàng năm (nếu có) và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Xây dựng Phương án huy động vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi nước ngoài để thực hiện các dự án.

- Cân đối, bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm vốn ngân sách địa phương; Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi hàng năm (nếu có) và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Bố trí vốn từ ngân sách địa phương để triển khai thực hiện một số hoạt động phục vụ cho dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 188/2025/QH15.

- Xây dựng Phương án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương bố trí vốn cho các dự án đường sắt đô thị.

- Thực hiện rà soát đánh giá tác động nợ công trong quá trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư; tham mưu bố trí nguồn vốn hàng năm để phát triển khoa học, công nghệ trong lĩnh vực đường sắt.

3. Chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai đầu tư các tuyến đường sắt đô thị trong Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 188/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội.

- Giao Chủ đầu tư các dự án đường sắt đô thị kèm theo danh mục dự kiến tại Nghị quyết số 188/2025/QH15.

- Hoàn thiện các thủ tục để khởi công tuyến đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành- Tham Lương).

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi từ 07 tuyến đường sắt đô thị (trừ tuyến đường sắt đô thị số 2 đoạn Bến Thành- Tham Lương).

- Lập, thẩm định, phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bàn giao mặt bằng để triển khai thi công.

- Thực hiện công tác di dời công trình phục vụ thi công.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch điện bảo đảm nhu cầu sử dụng điện cho các dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu và khởi công công trình.

- Triển khai thi công và hoàn thành.

4. Phát triển đô thị theo mô hình TOD

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch vùng phụ cận ga đường sắt, điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (nếu cần); việc chuyển nhượng chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch giữa các dự án, công trình trong khu vực TOD để triển khai dự án khai thác quỹ đất theo mô hình TOD.

- Triển khai dự án khai thác quỹ đất theo mô hình TOD tại các ga đường sắt đô thị.

- Tổ chức đấu giá quỹ đất vùng phụ cận ga đường sắt để phát triển đô thị theo quy định của pháp luật.

5. Phát triển công nghiệp đường sắt, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực

- Xây dựng đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng Phương án phát triển công nghiệp đường sắt (huy động các doanh nghiệp đầu tư phương tiện; tiếp tục tái cơ cấu, xây dựng mô hình quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng bảo đảm thống nhất, hiện đại, hiệu quả; tham gia phát triển công nghiệp đường sắt).

6. Vật liệu xây dựng và bãi đỗ thải

- Triển khai các thủ tục khai thác khoáng sản phục vụ dự án.

- Thực hiện các thủ tục bãi đỗ chất thải rắn xây dựng và tầng đất mặt của đất trồng lúa nước phục vụ các dự án đường sắt đô thị.

- Ban hành quy chế phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc tổ chức thực hiện quy định tại Điều 8 của Nghị quyết số 188/2025/QH15.

7. Một số công việc khác

- Tổ chức lại mô hình quản lý đầu tư phát triển hệ thống đường sắt đô thị.

- Nghiên cứu thành lập Hội đồng thẩm định phương án tuyến, vị trí công trình, quy hoạch TOD; thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD.

- Thành lập Tổ thẩm định lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu các gói thầu EPC, gói thầu tư vấn sử dụng nhà thầu nước ngoài.

- Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết này sau 02 năm thực hiện.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung kế hoạch đề ra, các cơ quan chuyên môn, chủ đầu tư, đơn vị trực thuộc UBND Thành phố và các địa phương nơi có dự án tuyến đường sắt đô thị đi qua chịu trách nhiệm tổ chức sắp xếp bộ máy, bố trí nhân sự để triển khai thực hiện kế hoạch trên tinh thần trách nhiệm cao nhất; chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện theo phạm vi, chức năng, mục tiêu, yêu cầu tại Kế hoạch

này để khẩn trương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo phân công. Nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể thực hiện theo Kế hoạch chi tiết kèm theo.

2. Định kỳ hàng quý (**trước ngày 15**) và hằng năm (**trước ngày 15 tháng 11**) báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện (thông qua Sở Giao thông công chánh); tổ chức sơ kết sau 02 năm thực hiện Nghị quyết vào quý 4 năm 2026.

3. Giao Sở Tư pháp chủ trì, hướng dẫn các Sở, ngành liên quan trình tự, thủ tục xây dựng các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố để cụ thể hóa các cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt của Nghị quyết số 188/2025/QH15.

4. Phân công các đồng chí Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố theo lĩnh vực phụ trách bám sát nội dung Kế hoạch, chỉ đạo thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng các nội dung; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

5. Giao Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu cần thiết bổ sung, điều chỉnh, các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với Sở Giao thông công chánh tổng hợp, đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định, không để ảnh hưởng đến tiến độ chung triển khai Nghị quyết số 188/2025/QH15 của Quốc hội.

6. Sở Giao thông công chánh là cơ quan thường trực theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này định kỳ hàng quý (**trước ngày 30**) và hằng năm (**trước ngày 30 tháng 11**) báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện; báo cáo sơ kết sau 02 năm thực hiện Nghị quyết trước ngày 28 tháng 02 năm 2027; kịp thời tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố các vấn đề phát sinh, vướng mắc.

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 188/2025/QH15 CỦA QUỐC HỘI VỀ THÍ ĐIỂM MỘT SỐ CẤP CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ, ĐẶC BIỆT ĐỂ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG MẠNG LƯỚI ĐƯỜNG SẮT ĐÔ THỊ TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)



TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	NHÓM CÔNG VIỆC LIÊN QUAN XÂY DỰNG VẤN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ VĂN BẢN CÁ BIỆT					
1	Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Giao thông công chính (GTCC)	Sở, ngành Thành phố	Quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy	Tháng 3/2025	
2	Ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở GTCC	Sở, ngành Thành phố; Ban Quản lý đường sắt đô thị	Quyết định của Trưởng ban Chỉ đạo	Tháng 3/2025	
3	Ban hành Nghị quyết của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 188/2025/QH15	Sở GTCC	Sở, ngành Thành phố; Ban Quản lý đường sắt đô thị	Nghị quyết của Thành ủy	Tháng 4/2025	
4	Thành lập Hội đồng cố vấn giúp việc cho Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh	Sở GTCC	Sở, ngành Thành phố; Ban Quản lý đường sắt đô thị	Quyết định Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	Tháng 4/2025	
5	Phối hợp với Bộ Xây dựng; quy định về nội dung, yêu cầu về khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật tổng thể (thiết kế FEED) thay thế cho thiết kế cơ sở trong Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án và các bước thiết kế triển khai sau thiết kế FEED, lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng của dự án áp dụng thiết kế FEED; hướng dẫn về nghĩa vụ, quyền hạn của các bên tham gia thực hiện hợp đồng theo hình thức hợp đồng EPC (chủ đầu tư, nhà thầu/tổng thầu EPC, tư vấn giám sát), (quy định tại Khoản 3, khoản 4 Điều 5 Nghị quyết số 188/2025/QH15).	Sở GTCC; Ban Quản lý đường sắt đô thị	Sở Xây dựng, Sở Tài chính; Ban Quản lý đường sắt đô thị và các cơ quan chuyên môn thuộc bộ, ngành Trung ương có liên quan	Nghị định của Chính phủ	Tháng 5/2025	Ban hành cùng với Nghị quyết đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
6	Phối hợp với Bộ Xây dựng quy định tiêu chí lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp nhà nước được giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt, nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ (quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 188/2025/QH15)	Sở Công thương	Sở GTCC; Ban Quản lý đường sắt đô thị; Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở ngành liên quan và các cơ quan chuyên môn thuộc bộ, ngành Trung ương	Nghị định của Chính phủ	Tháng 6/2025	
7	Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ quy định phát triển khoa học, công nghệ đường sắt và quy định chi tiết về việc nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ (quy định tại Khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 188/2025/QH15).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành có liên quan; Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở GTCC, Ban Quản lý đường sắt đô thị và các cơ quan có liên quan	Nghị định của Chính phủ	Tháng 6/2025	
8	Phối hợp với Bộ Xây dựng quy định về danh mục dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt được giao nhiệm vụ cho tổ chức, doanh nghiệp nhà nước hoặc đặt hàng cho tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam (quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 188/2025/QH15).	Sở GTCC	Các bộ, ngành có liên quan; Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý đường sắt đô thị và các cơ quan có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 6/2025	
9	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh phương án tuyến công trình, vị trí công trình trên tuyến đường sắt đô thị, quy hoạch khu vực TOD; các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, chỉ tiêu sử dụng đất; việc điều chỉnh chức năng sử dụng các khu đất trong khu vực TOD; việc chuyển nhượng chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch giữa các dự án, công trình trong khu vực TOD (quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 188/2025/QH15).	Sở Xây dựng	Sở GTCC, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý đường sắt đô thị và các cơ quan có liên quan	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Tháng 5/2025	Theo quy trình rút gọn
10	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định chi tiết phương pháp xác định mức thu,	Sở Tài chính	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Ban Quản lý đường sắt đô thị	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân	Tháng 5/2025	Theo quy trình rút gọn

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện việc thu tiền đối với các khoản thu (quy định tại khoản 1, Điều 9 Nghị quyết số 188/2025/QH15).		thị và các cơ quan có liên quan			
11	Phối hợp với Bộ Xây dựng và thành phố Hà Nội xây dựng bộ khung quy chuẩn, tiêu chuẩn cho các dự án đường sắt đô thị (quy định tại Khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 188/2025/QH15).	Sở GTCC; Ban Quản lý đường sắt đô thị	Sở Xây dựng, Ban Quản lý đường sắt đô thị và các cơ quan có liên quan	Quyết định ban hành Danh mục khung quy chuẩn, tiêu chuẩn của Ủy ban nhân dân Thành phố	Tháng 5/2025	
II	HUY ĐỘNG VỐN VÀ BỐ TRÍ VỐN ĐẦU TƯ					
1	Xây dựng Đề án huy động và bố trí vốn đầu tư hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị.	Sở Tài chính	Ban Quản lý đường sắt đô thị; các Sở ngành liên quan	Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố	Thường xuyên	
2	Tham mưu bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho Ngân sách địa phương (209.500 tỷ đồng cho Thành phố Hồ Chí Minh).	Sở Tài chính	Ban Quản lý đường sắt đô thị; các Sở ngành liên quan	Báo cáo/Quyết định	Thường xuyên	
3	Tham mưu bổ sung nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách trung ương hàng năm (nếu có) và các nguồn vốn hợp pháp khác.	Sở Tài chính	Ban Quản lý đường sắt đô thị; các Sở ngành liên quan	Báo cáo/ Quyết định	Thường xuyên	
4	Tham mưu huy động vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi nước ngoài để thực hiện các dự án.	Sở Tài chính	Ban Quản lý đường sắt đô thị; các Sở ngành liên quan	Báo cáo/ Quyết định	Thường xuyên	
5	Tham mưu Hội đồng nhân dân Thành phố cân đối, bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm vốn ngân sách địa phương; Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi hàng năm (nếu có) và các nguồn vốn hợp pháp khác	Sở Tài chính	Ban Quản lý đường sắt đô thị; các Sở ngành liên quan	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Thường xuyên	
6	Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí vốn từ ngân sách địa phương để triển khai thực hiện một số hoạt động phục vụ cho dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD (theo quy định tại khoản 4 Điều 4).	Sở Tài chính	Ban Quản lý đường sắt đô thị; các Sở ngành liên quan	Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố	Thường xuyên	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
7	Tham mưu phát hành trái phiếu chính quyền địa phương bố trí vốn cho các dự án đường sắt đô thị.	Tổng Công ty Đầu tư tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC)	Sở Tài chính, Sở GTCC, Ban Quản lý đường sắt đô thị	Phương án/Kế hoạch	Thường xuyên	
8	Rà soát đánh giá tác động nợ công trong quá trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư; tham mưu bố trí nguồn vốn hàng năm để phát triển khoa học, công nghệ trong lĩnh vực đường sắt.	Sở Tài chính	Sở Tài chính, Sở GTCC, Ban Quản lý Đường sắt đô thị, HFIC và các cơ quan liên quan	Báo cáo	Thường xuyên	
IV	TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN					
1	Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai đầu tư các tuyến đường sắt đô thị trong Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 188/2025/QH15 ngày 19/2/2025 của Quốc hội	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở, ngành liên quan	Kế hoạch	Quý II/2025	
2	Giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án đối với các dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD kèm theo danh mục dự kiến tại Nghị quyết số 188/2025/QH15.	Sở Tài chính	Sở GTCC và Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Quyết định của UBND Thành phố	Tháng 3/2025	
3	Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu quy hoạch liên quan đến phương án tuyến công trình, vị trí công trình trên tuyến đường sắt đô thị và quy hoạch khu vực TOD và lập khung quy chuẩn, tiêu chuẩn cho các dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở, ngành liên quan	Hợp đồng	Tháng 4/2025	
4	Tập trung giải quyết dứt điểm các tồn đọng (khiếu nại của nhà thầu liên quan đến hợp đồng; kết luận Kiểm toán,...) của tuyến đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành – Suối Tiên).	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở GTCC và các Sở ngành liên quan	Báo cáo	Năm 2025	
5	Hoàn thiện các thủ tục kết thúc chủ trương đầu tư dự án tuyến đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành- Tham Lương) bằng nguồn vốn ODA.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở GTCC và các Sở ngành liên quan	Văn bản, báo cáo	Tháng 4/2025	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
6	Hoàn thiện các thủ tục để khởi công tuyến đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành - Tham Lương).					
6.1	Khảo sát, lập thiết kế tổng thể FEED và hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở, ngành liên quan; địa phương nơi dự án đi qua	Hồ sơ	Tháng 6/2025	
6.2	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.	Hội đồng thẩm định	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở, ngành liên quan; địa phương nơi dự án đi qua	Báo cáo thẩm định	Tháng 8/2025	
6.3	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.	Ủy ban nhân dân Thành phố	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Đường sắt đô thị; địa phương nơi dự án đi qua	Quyết định	Tháng 9/2025	
6.4	Tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở, ngành liên quan	Hợp đồng	Tháng 10/2025	
6.5	Khởi công công trình.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Đường sắt đô thị; địa phương nơi dự án đi qua	Lệnh khởi công	Tháng 12/2025	
7	Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi 07 tuyến đường sắt đô thị (<i>trừ tuyến đường sắt đô thị số 2 đoạn Bến Thành- Tham Lương</i>)					
7.1	Lập phương án tuyến công trình, vị trí công trình trên tuyến đường sắt đô thị, quy hoạch khu vực TOD để xác định vị trí, ranh giới, diện tích đất thu hồi.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Đường sắt đô thị, địa phương nơi dự án đi qua	Hồ sơ	2025-2026	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
7.2	Thẩm định phương án tuyển công trình, vị trí công trình trên tuyến đường sắt đô thị, quy hoạch khu vực TOD để xác định vị trí, ranh giới, diện tích đất thu hồi.	Hội đồng thẩm định	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở, ngành, Ban Quản lý Đường sắt đô thị, địa phương nơi dự án đi qua	Báo cáo thẩm định	2025-2026	
7.3	Phê duyệt phương án tuyển công trình, vị trí công trình trên tuyến đường sắt đô thị, quy hoạch khu vực TOD để xác định vị trí, ranh giới, diện tích đất thu hồi.	Ủy ban nhân dân Thành phố	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Đường sắt đô thị; địa phương nơi dự án đi qua	Quyết định	2025-2026	
7.4	Rà soát, điều chỉnh, cập nhật và công bố Kế hoạch sử dụng đất sau khi phương án tuyển công trình, vị trí công trình trên tuyến đường sắt đô thị, quy hoạch khu vực TOD được phê duyệt.	Địa phương nơi dự án đi qua	Sở GTCC, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Quyết định	2025-2027	
7.5	Rà soát, điều chỉnh, cập nhật và công bố các quy hoạch có liên quan sau khi phương án tuyển công trình, vị trí công trình trên tuyến đường sắt đô thị, quy hoạch khu vực TOD được phê duyệt.	Sở Xây dựng	Sở GTCC, Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Đường sắt đô thị; địa phương nơi dự án đi qua	Quyết định	2025-2027	
7.6	Lập báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở, ngành liên quan	Hồ sơ	2025-2026	
7.7	Thẩm định báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án.	Hội đồng thẩm định	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở GTCC, Sở Xây dựng, các Sở, ngành; địa phương nơi dự án đi qua.	Báo cáo thẩm định	2025-2026	
7.8	Phê duyệt báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, các Sở, ngành; địa phương nơi dự án đi qua.	Quyết định	2025-2026	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
7.9	Các thủ tục cấp giấy phép môi trường, đăng ký môi trường trước khi vận hành thử nghiệm dự án	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, các Sở, ngành; địa phương nơi dự án đi qua	Giấy phép hoặc bản đăng ký môi trường	2025-2026	
7.10	Khảo sát, lập thiết kế tổng thể FEED và hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở, ngành liên quan; địa phương nơi dự án đi qua.	Hồ sơ	2025-2026	
7.11	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD.	Hội đồng thẩm định Thành phố	Sở Xây dựng, Sở, ngành liên quan; địa phương nơi dự án đi qua	Báo cáo thẩm định	2025-2026	
7.11	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD.	UBND Thành phố	Sở GTCC, Sở Xây dựng, Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Đường sắt đô thị; địa phương nơi dự án đi qua.	Quyết định	2025-2026	
8	Lập dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	Địa phương nơi dự án đi qua	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở GTCC, Sở Xây dựng, các Sở, ngành; địa phương nơi dự án đi qua.	Hồ sơ dự án	2025-2026	
9	Thẩm định dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	Hội đồng thẩm định Thành phố	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở GTCC, Sở Xây dựng, các Sở, ngành; địa phương nơi dự án đi qua.	Báo cáo thẩm định	2025-2026	
10	Phê duyệt dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	Ủy ban nhân dân Thành phố	Hội đồng thẩm định	Quyết định phê duyệt dự án	2025-2026	
11	Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bàn giao mặt bằng để triển khai thi công.	Địa phương nơi dự án đi qua.	Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Đường sắt đô thị, địa phương nơi dự án đi qua.	Phương án bồi thường; Biên bản bàn giao	2025-2027	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
12	Thực hiện công tác di dời công trình điện có điện áp từ 110 kV trở lên.	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Sở Công thương và các địa phương có liên quan	Bàn giao mặt bằng	Theo tiến độ lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư	
13	Rà soát, bổ sung quy hoạch điện bảo đảm nhu cầu sử dụng điện cho các dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD.	Sở Công Thương	Sở ngành, liên quan	Bổ sung quy hoạch điện	Từ năm 2025 đến năm 2045	Theo tiến độ đầu tư xây dựng các dự án
14	Tổ chức lựa chọn nhà thầu và khởi công công trình.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Các Sở, ngành và cơ quan liên quan	Hợp đồng, Lệnh khởi công	2027-2035	
15	Triển khai thi công và hoàn thành.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Các Sở, ngành và cơ quan liên quan		2027-2035	
V	PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THEO MÔ HÌNH TOD					
1	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch vùng phụ cận ga đường sắt, điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (nếu cần); việc chuyển nhượng chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch giữa các dự án, công trình trong khu vực TOD để triển khai dự án khai thác quỹ đất theo mô hình TOD.	Sở Xây dựng	Sở GTCC, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Đường sắt đô thị, địa phương nơi dự án đi qua	Quyết định phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch	Giai đoạn 2026-2030; 2031-2035 và 2036-2045	Theo tiến độ đầu tư xây dựng các dự án
2	Triển khai các dự án đầu tư xây dựng, phát triển đô thị và các dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các dự án phát triển đô thị trong khu vực TOD.	Địa phương nơi dự án đi qua	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở GTCC, Ban Quản lý Đường sắt đô thị và các cơ quan liên quan	Dự án	Giai đoạn 2026-2030; 2031-2035 và 2036-2045	Theo tiến độ đầu tư xây dựng các dự án
3	Tổ chức đấu giá quỹ đất vùng phụ cận ga đường sắt để phát triển đô thị theo quy định của pháp luật	Hội đồng đấu giá	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở GTCC, Ban Quản lý Đường sắt đô thị và các cơ quan liên quan	Quyết định	Giai đoạn 2026-2030; 2031-2035 và 2036-2045	Theo kế hoạch của từng địa phương

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
VI	PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP ĐƯỜNG SẮT, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC					
1	Xây dựng đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở GTCC	Sở Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Kế hoạch	Năm 2025	
2	Xây dựng Phương án phát triển công nghiệp đường sắt (huy động các doanh nghiệp đầu tư phương tiện; tiếp tục tái cơ cấu, xây dựng mô hình quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng bảo đảm thống nhất, hiện đại, hiệu quả; tham gia phát triển công nghiệp đường sắt)	Tổng Công ty cơ khí giao thông vận tải (Samco)	Sở GTCC, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Đường sắt đô thị; các Nhà thầu tham gia dự án đường sắt đô thị	Kế hoạch	Thường xuyên	
VII	VỀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ BÀI ĐỀ THẢI					
1	Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thủ tục khai thác khoáng sản phục vụ dự án.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Sở GTCC, Sở Xây dựng; các Nhà thầu tham gia dự án đường sắt đô thị	Giấy phép	Thường xuyên	Theo tiến độ đầu tư xây dựng các dự án
2	Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện các thủ tục bãi bỏ chất thải rắn xây dựng và tăng đất mặt của đất trồng lúa nước phục vụ các dự án đường sắt đô thị.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Sở GTCC, Sở Xây dựng; các Nhà thầu tham gia dự án đường sắt đô thị	Quyết định/ Văn bản	Thường xuyên	Theo tiến độ đầu tư xây dựng các dự án
3	Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quy chế phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc tổ chức thực hiện quy định tại Điều 8 của Nghị quyết số 188/2025/QH15.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Sở GTCC, Sở Xây dựng; các Nhà thầu tham gia dự án đường sắt đô thị	Quyết định/ Kế hoạch	2026	
VI	CÔNG VIỆC KHÁC					
1	Tổ chức lại mô hình quản lý đầu tư phát triển hệ thống đường sắt đô thị	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở Nội vụ, Sở GTCC	Quyết định ban hành quy chế và nhân sự lãnh đạo Ban	Năm 2025	Tổ chức lại mô hình quản lý đầu tư phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
						thị phù hợp với không gian phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh trong tình hình mới.
2	Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đường sắt đô thị, dự án đường sắt đô thị theo mô hình TOD.	Sở GTCC	Sở Nội vụ, Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường; các Sở, ngành liên quan; các cơ quan trung ương	Quyết định	Năm 2025	Điểm d, Khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025
3	Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập Tổ thẩm định lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu các gói thầu EPC, gói thầu tư vấn sử dụng nhà thầu nước ngoài.	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở Nội vụ, Sở GTCC, Sở Xây dựng; các Sở, ngành liên quan; các cơ quan trung ương	Quyết định	Quý II/ 2025	
4	Sơ kết việc thực hiện Nghị quyết này sau 02 năm thực hiện.	Sở GTCC	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Sở Xây dựng; các Sở, ngành liên quan và các cơ quan trung ương	Báo cáo	2027	
5	Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ Quyết định điều chỉnh danh mục dự án dự kiến tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 188/2025/QH15.	Sở GTCC	Ban Quản lý Đường sắt đô thị, Sở Xây dựng; các Sở, ngành liên quan và các cơ quan trung ương	Báo cáo	Theo chỉ đạo và tình hình thực tiễn	